

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HSST
Ngày 22/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH GIA LAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

-Các Hội thẩm nhân dân:

+Ông Nguyễn Đức Tâm

+Ông Nguyễn Văn Liễu

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Hải Biển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Ksor Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/HSST, ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa số 33/2022/HSST-QĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 05/2022/TB-TA, ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Rơ Ô S, sinh năm 1978 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; Trú tại: Buôn N, xã I, huyện K K, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ksor P (đã chết) và bà Rơ Ô H'K, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2010; nhân thân: tốt; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: Chị Ksor H'B, sinh năm 1988; Trú tại: Buôn N, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai (đã chết).

-Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Rah Lan X, sinh năm 1958 và bà Ksor H'L, sinh năm 1955; Trú tại: Buôn N, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai. Ông Rah Lan X vắng mặt, bà Ksor H'L có mặt.

Ksor H'M, sinh năm 2010 (là con đẻ của bị hại); trú tại: Buôn N, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai; ***người đại diện hợp pháp của cháu Ksor H'Móa:*** Ông Rah Lan X, sinh năm 1958 và bà Ksor H'L, sinh năm 1955; Trú tại: Buôn N, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai. Ông Rah Lan X vắng mặt, bà Ksor H'L có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Rơ Ô S:* Bà Bùi Thị P – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Anh Trần Anh N, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn 10, xã H, huyện N, T. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do

- *Người làm chứng:*

+ Ông Ksor P, sinh năm 1969; Trú tại: Buôn B, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do

+ Chị Ksor H'C, sinh năm 1991; Trú tại: Buôn N, xã I, huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Nay Dăm T, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NHẬN THẤY:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 09/3/2022, Rơ Ô S không có giấy phép lái xe, đã uống rượu nhưng vẫn điều khiển xe mô tô BKS 78H1-252.91 chở theo chị Ksor H'B đi rẫy về. Trên đường về thì dừng lại quán bán thịt quay cạnh đường Đông Trường Sơn tại km 464+450 thuộc buôn B, xã I để mua thức ăn, tại quán còn có 05 người khác cùng đứng chờ để mua thức ăn. Cùng lúc đó xe ô tô BKS 61H-001.87 do Trần Anh N điều khiển lưu thông trên đường theo hướng từ xã C đi xã I. Trên xe ô tô tải có chở chưa hầu tổng trọng lượng là 27.610kg.

Khi xe ô tô tải do N điều khiển cách quán bán thịt quay khoảng 83.5m, thì phát hiện nhóm người đang đứng trên mặt đường bên phải theo hướng đi, lúc này N điều khiển xe ô tô đi chậm, bấm còi, còi tín hiệu báo chuyển làn xe qua bên trái đường để đảm bảo an toàn, không gây trở ngại, nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Rơ Ô S đang đứng trước quán bán thịt quay điều khiển xe chở chị Ksor H'B đi sang đường đến quán tạp hóa đổi diện để mua thuốc lá. Khi sang đường do không quan sát, không ra tín hiệu, điều khiển xe mô tô đột ngột sang đường (khoảng cách từ vị trí xe ô tô phát hiện xe mô tô sang đường đến vị trí xe mô tô bắt đầu chuyển hướng sang đường là 6.15m). Mặc dù Trần Anh N đã phanh gấp và điều khiển xe ô tô đánh lái sang bên trái nhưng vẫn tông vào phần hông đuôi bên trái xe mô tô làm xe mô tô và người ngã xuống đường. Hậu quả là chị Ksor H'B chết trên đường đi cấp cứu, Rơ Ô S bị thương nhẹ.

Tiến hành đo nồng độ cồn đối với Rơ Ô S là 0.402mg/l khí thở. Rơ Ô S chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 23/TT ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Ksor H'B chết do chấn thương ngực, bụng, gãy xương sườn, vỡ gan mất máu cấp.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận định giá tài sản, các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát

nhân dân huyện K cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đối với vụ án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng có mặt tại phiên tòa không có khiếu nại gì các quyết định, các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện K cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đối với vụ án.

Về vật chứng của vụ án:

01 (một) xe mô tô BKS 78 H1-252.91, nhãn hiệu Honda-Blade, màu đen, số khung 3623EY127118, số máy JA36E0218449, đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Rơ Ô S.

01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu HiNo, BKS 61H-001.87, số khung 8JW7LXX10533, số máy J08EWD11261 đã qua sử dụng. Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị M.

Về dân sự: Gia đình bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với 01(một) xe mô tô BKS 78 H1-252.91, nhãn hiệu Honda-Blade, màu đen, số khung 3623EY127118, số máy JA36E0218449, theo kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 31/3/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì giá trị thiệt hại do hư hỏng là 1.325.000 đồng. Chủ sở hữu là Rơ Ô S đã tự nguyện khắc phục thiệt hại, không có yêu cầu gì khác.

Đối với hành vi của Trần Anh N là người điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HiNo, BKS 61H-001.87, va quệt trực tiếp với xe mô tô BKS 78 H1-252.91, nhãn hiệu Honda-Blade do Rơ Ô Siệp điều khiển. Thì qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án khẳng định hành vi của tài xế xe tải thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự nên không xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Rơ Ô Siệp về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Rơ Ô S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX):

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của BLHS: xử phạt bị cáo Rơ Ô S: từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện sát nhân dân huyện K về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo là lao động chính trong gia đình, con bị cáo không có người chăm sóc nếu như bị cáo phải đi tù. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng thêm Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo không quá 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện làm kinh tế chăm sóc con.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 09/3/2022, tuy không có giấy phép lái xe và đã uống rượu nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda – Blade, biển kiểm soát 78H1-252.91, dung tích xi lanh 110cm³ chở chị Ksor H'B lưu thông trên đường. Do thiếu chú ý quan sát, không ra tín hiệu, điều khiển xe mô tô đột ngột sang bên trái đường nên đã va chạm với xe tải mang biển kiểm soát 61H-001.87 do anh Trần Anh N điều khiển, làm xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả là chị Ksor H'B chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo là sai trái không những vi phạm quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự mà còn vi phạm khoản 1 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Lời nhận tội của bị cáo Rơ Ô S tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Rơ Ô S đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố bị cáo Rơ Ô S về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Rơ Ô S không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm a, b khoản 2 Điều 260 của BLHS là phù hợp.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ nhận thức để biết việc sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, tuy không có giấy phép lái xe và đã uống rượu (nồng độ cồn đo khi xảy ra tai nạn của bị cáo là 0.402mg/l khí thở) nhưng bị

cáo vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda – Blade, biển kiểm soát 78H1-252.91, dung tích xi lanh 110cm³ chở chị Ksor H'B lưu thông trên đường, không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông, thiếu chú ý quan sát, không ra tín hiệu, điều khiển xe mô tô đột ngột sang bên trái đường dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm chị Ksor H'B chết. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hậu quả đã xảy ra. Nay cần xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian tự sửa chữa bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thì bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bên cạnh đó bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhận thức về pháp luật, xã hội còn hạn chế, người bị hại là vợ bị cáo đã chết để lại con nhỏ không ai chăm sóc, bị cáo là lao động chính trong gia đình, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho bị cáo được áp dụng Điều 54 khi bị cáo có từ 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét đề nghị của Kiểm sát viên, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo không quá 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và các quy định của pháp luật về điều kiện áp dụng Điều 65 của BLHS, do đó HĐXX không chấp nhận.

Đối với hành vi của Trần Anh N là người điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HiNo, BKS 61H-001.87, va quệt trực tiếp với xe mô tô BKS 78 H1-252.91, nhãn hiệu Honda-Blade do Rơ Ô S điều khiển. Thì qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án khẳng định hành vi của tài xế xe tải thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự nên không xem xét xử lý.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo và đại diện gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét đến vấn đề này nữa.

Đối với 01(một) xe mô tô BKS 78 H1-252.91, nhãn hiệu Honda-Blade, màu đen, số khung 3623EY127118, số máy JA36E0218449, theo kết luận định giá tài sản số

09/KL-HĐĐG ngày 31/3/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì giá trị thiệt hại do hư hỏng là 1.325.000 đồng. Chủ sở hữu là Rơ Ô S đã tự nguyện khắc phục thiệt hại, không có yêu cầu gì khác.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* 01 (một) xe mô tô BKS 78 H1-252.91, nhãn hiệu Honda-Blade, màu đen, số khung 3623EY127118, số máy JA36E0218449, đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Rơ Ô S.

01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu HiNo, BKS 61H-001.87, số khung 8JW7LXX10533, số máy J08EWD11261 đã qua sử dụng. Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị M.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Rơ Ô S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Rơ Ô S 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Rơ Ô S phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (22/12/2022). Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND h. Krông Pa (02 bản);
- Công an h. Krông Pa (01 bản);
- Người bào chữa;
- Bị cáo (01 bản);
- Đương sự;
- Chi cục THADS h. Krông Pa (01 bản);
- Lưu HS vụ án, THA hình sự (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Dung

